

Số: 385/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 402/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1950;

ĐKKH và chỗ ở: Phố Tr, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1965;

ĐKKH và chỗ ở: Tổ 8, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn Đ và Bà Nguyễn Thị Kim Th.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị Kim Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng tôi có 01 con chung là Phạm Bảo Ng, sinh ngày 03/8/2001. Hiện nay con chung đã trưởng thành không đề nghị Tòa án giải quyết.

3.3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Các đương sự tự thỏa thuận, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4.4. Về án phí: Ông Phạm Văn Đ nhận nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, hoàn trả ông Đ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001384 ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP.Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường Cam Giá,TPTN, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Hải**